

bị ghim lại. Nhanh như con chim cắt, thẳng Sue co chân thót lên bờ.

Văn Bình sửa soạn nhảy theo thì một tiếng quả lạnh lạnh làm máu chàng đông đặc trong huyết quản.

## XI

### Người về từ đáy biển

**T**IẾNG quát này từ khe đá bên trái vọng ra, ngân vang trong thạch động âm u ngập nước non nửa. Nó chỉ gồm một câu ngắn ngủi nhưng vô cùng dữ dằn:

— Cấm nhúc nhích.

Thằng Sue đứng sững trên tảng đá lớn lâu ngày bị sóng biển xói chảy thành phẳng lì như được gọt bào bằng máy. Văn Bình ngồi thụp xuống, hy vọng ca-bin thuyền máy che khuất thân thể chàng. Chàng phấn ứng thật nhâm lệ và thật ém thẹn. Chàng nhìn nính người vừa cất tiếng quát xong mai phục sau kết hang chỉ mới thấy thằng Sue mà chưa thấy chàng. Trong trường hợp này chàng có thể đoạt phần chủ động.

Điều chàng không ngờ là kẻ núp sau đá đã

thấy chàng rõ mồn một. Bằng chứng là hân oang oang tiếp :

— Yêu cầu người trong canô đứng thẳng dậy. Rồi trèo lên bờ. Đừng tâu thoát hoặc kháng cự vớ lách.

Văn Bình đành lộ mặt và đặt chân xuống phiến đá hoa cương nhẵn nhụi. Thăng Sue lên tiếng :

— Ai đó. Tôi là người quen. Nhân viên của ông Cheng-Ho đây.

Tiếng quát hồi nãy dịu hơn song vẫn còn nguyên chất liệu gay gắt pha lẫn hống hách :

— Biết rồi. Mà là Thăng Sue.

Thăng Sue đáp giọng tươi rói :

— Vâng, cháu là Sue. Phiên bác cho cháu lên bờ. Ông cùng đi với cháu là bạn thân của ông Cheng.

— Biết rồi. Cầm cái miệng. Bây giờ mày đặt hai bàn tay lên đỉnh đầu. Cả ông khách của mày nữa. Xong xuôi, hai người bước thẳng vào đây.

Khe đá bên trái không nhỏ hẹp như Văn Bình tưởng. Nó cao bằng đầu người, và bề ngang vừa hai người dàn ông chui lọt. Sở dĩ chàng không nhìn thấy vì nhỡn tuyến của chàng bị hàng rào thạch nhũ che lấp. Bên trong khe đá còn rộng hơn

nhieu. Rộng như phòng dạ tiệc một đại lý quán. Và đèn nê-ông được thấp sáng chung.

Đối phương là người Tàu trạc ba mươi, chiều cao và chiều ngang ở mức độ trung bình, nhưng bắp thịt cứng rắn như được tạc đẽo trong khối kim khí. Hân mặc áo thun trắng nên bắp thịt tay được phô bày toàn vẹn, thoát trông Văn Bình phải vị nể. Hân phải mất nhiều công phu tập luyện nếu không đôi vai long đĩnh đã làm thân hình mất vẻ thuần tròn cân đối. Nhờ hàng rào thạch nhũ hân có thể đứng khời khời quan sát chiếc ho-bo Rimini từ ngoài biên chui vào bang. Nghĩa là ngay sau khi Văn Bình đột nhập giang sơn đảo Hồng, hân đã nhìn thấy. Nhìn thấy mà không hành động. Hân đợi chàng lên bờ xong xuôi mới xuất đầu lộ diện.

Thăng Sue hỏi, vẻ sừng sốt nổi bật trên mặt,

— Ông là ai ?

Gã Tàu sảng giọng :

— Tao là ai thì kệ thầy tao. Một lần nữa, tao hạ lệnh cho mày cầm miệng.

Thăng Sue vùng vằng :

— Ừ thì cầm. Bây giờ ông làm gì tôi ?

Gã Tàu lia miệng sùng tiều liên :

— Mày đi thứ nhì. Nhưng ông khách của mày đi trước. Được, cứ đi thẳng, đến đâu chỉ đường

đến đây.

Vách thạch động trơn bóng như được đánh vẹt-ni. Ánh đèn ống dịu mắt nháy múa trên nền thạch động lót đá trắng, lớn bằng mặt bàn buya-rô của các tổng giám đốc công ty, đặc biệt là phiến đá nào cũng được gọt vuông, kích thước không chênh lệch nhau bao nhiêu. Chỉ riêng các phiến đá trắng này cho thấy thạch động đảo HỒNG là một công trình kiến trúc quy mô, đòi nhiều phương tiện và thời gian. Nền hang đã mòn, chứng tỏ các phiến đá lót này đã được sử dụng từ nhiều chục năm nay...

Gã Tàu ra lệnh :

— Đứng lại, quẹo sang trái.

Văn Bình đã đi hết gian phòng rộng ở sau khe đá. Ở đây đứng một con đường ngang, hai bên vẫn là hẻm đá kiến cổ. Nhưng khác một điều là một phía có những bậc thang ẩn ngầm xuống đất, phía kia lại có những bậc thang dẫn lên bên trên.

Gã Tàu lại cất tiếng :

— Trèo mau lên.

Văn Bình giũ vờ bước sang phía có cầu thang ngầm. Gã Tàu dậm dấn :

— Ai bảo ông xuống hầm. Tôi bảo quẹo trái ngay, còn khệch khạng gì nữa.

Văn Bình đã dốt :

— Té ra bên trái là đường xuống hầm. Hầm chứa các thùng thép hả ?

Gã Tàu trợn mắt :

— Thùng thép Disa là cái thá gì ? Có chịu hà tiện nước bọt, bước rảo lên không... Bà cụ đang chờ, muốn ăn đạn thì cứ tiếp tục lừng khừng.

Thằng Sue mau miệng :

— Thưa ông, bà cụ nào đang chờ ?

Gã Tàu gắt gỏng :

— Đồ nhãi ranh, không được quyền hỏi.

Thằng Sue dớp ngay :

— Thử đấu một hiệp với nhãi ranh xem ai thắng.

Văn Bình dinh ninh sự hỗn xược của thằng Sue làm gã Tàu nộ khai xung thiên đánh đòn hội chợ. Nhưng gã Tàu lại hết xịu mặt, và rú cười sằng sặc :

— Mày đòi tỉ thí hả ? Đáng tiếc mày còn quá nhỏ, gân cốt chưa đủ cứng cáp, tao không thể chấp thuận.

Thằng Sue trề môi :

— Ông sợ thì thôi.

Gã Tàu vẫn cười ròn :

— Rõ cha nào con ấy... Mày chẳng khác cha

mày một li.

— Ông quen ba tôi ?

— Dĩ nhiên. Tao ít tuổi hơn, nhưng tao đã có dịp làm việc dưới quyền cha mày một thời gian

— Tại đâu ?

— Tao đã tự nguyện không bép sếp thế mà mày chưa hỏi đã nói toang hoang. Sớm muộn mày sẽ biết, mày đừng cần vặn tao nữa. Lẽ ra mày phải tôn tao làm chủ. Đời nào chủ tí thỉ, với cháu phải không ?

Gã Tàu ném trước mặt thằng Sue hai túi vải tròn bằng ni đen dày, rồi nói tiếp :

— Nhanh lên, bà cụ đang chờ... Mày chụp túi vải lên đầu ông khách. Còn túi kia để giành cho mày... Xong chưa ? Được rồi, mày nắm bàn tay ông khách.

Tuy gã Tàu tỏ ra thận trọng, Văn Bình vẫn khám phá ra hớ hênh. Chàng có thể phản công, áp đảo hẳn, và dùng hẳn làm hướng đạo. Song chàng lại ngoan ngoãn tuân lệnh. Chàng thăm nghĩ tuân lệnh lợi hơn phản công, cướp quyền chủ động.

Gã Tàu lại đồng ý ;

— Sue, mày cứ dắt ông khách đi thẳng. Không vấp vấp đâu mà sợ. Còn tay phải của mày... tay

tao đây, nắm lấy rồi bước đều.

Văn Bình đã ra khỏi thạch động gần đèn nê-ông. Vì lần sáng trước mắt nhạt dần, nhạt dần. Gió mát thổi rần rần. Chàng nghe rõ tiếng sóng vỗ đá, và tiếng réo quen thuộc của nước thủy triều. Con đường được lót đá, và nhẵn nhụi như trong thạch động.

Văn Bình được dẫn đi quanh co một lát. Rồi gã Tàu hô :

— Đứng lại. Gỡ túi vải che mặt.

Văn Bình hơi choáng váng trước những luống hoa ngay ngắn chạy thành hàng dài thẳng băng. Toàn là hoa lê-dơn. Tân gia Ba là vườn địa đàng của hoa lê-dơn có khác. Đủ kiêu. Đủ màu. Đổ: diện vườn hoa là ngôi nhà trệt, kiến trúc kiểu Trung hoa cổ, mái vượn cong cong. Ngôi nhà trệt này có mái hiên thật rộng, phía ngoài treo hàng trăm chậu phong lan, loại phong lan rừng trồng trong những bồn gỗ quét sơn lân tinh, óng ánh dưới ánh điện.

Gã Tàu nói :

— Mời ông vào xa-lông. Hồng đại nương sai tôi ra tận bến để tiếp đón ông. Xin ông cứ tự nhiên. Thằng Sue không được đi theo. Nó phải ở ngoài này với tôi.

Ngôi nhà trệt được cất bằng gỗ, lợp tranh, trông thật đơn giản, song cũng thật đẹp mắt. Nhìn ngoài, nó có vẻ mỏng mảnh, yếu đuối, tưởng chừng gió thổi nhẹ cũng sụp. Vậy mà những cơn phong ba dữ dội trên biển Nam Dương vẫn chẳng thấm tháp gì, bằng cứ là nó còn đứng ngạo nghễ giữa thửa đất rộng trồng hoa. Dưới ánh đèn, Văn Bình nhận thấy vách gỗ nổi cao bóng loáng. Nghĩa là ngôi nhà trệt này được dựng lên từ mấy chục năm nay. Nghĩa là sự mỏng mảnh, yếu đuối của nó chỉ có tính cách giả tạo, hoàn toàn giả tạo. Cũng giống sự mỏng mảnh, sự yếu đuối giả tạo của những người đàn bà xuất hiện trong điệp vụ Disa trên đảo Phong Lan...

Chưa đặt chân vào nhà Văn Bình đã biết chủ nhân là người Trung Hoa. Mấy trăm chậu hoa phong lan treo lủng lẳng dưới mái tranh được dán giấy hồng, viết chữ nho bằng mực đen lánb. Mỗi mảnh giấy hồng chỉ lớn bằng ngón tay giữa, dán theo chiều ngang của chậu hoa, để tên loại phong lan được trồng trong chậu. Mảnh giấy đã nhỏ, chữ viết còn nhỏ hơn, lại đá thảo vô cùng bay bướm, Văn Bình phải đến gần, kiếng gót mới đọc được rõ.

Lan có nhiều loại, hàng năm khách chơi hoa

vương giả này đều tìm thêm loại mới. Rất ít ai nhớ hết tên lan, tuy nhiên, lan cũng như người có tên tuổi hẳn hoi, được ghi thành bản tượng mạo, chứ không phải đặt tên xạo, ai muốn gọi ra sao cũng được. Văn Bình không đến nỗi cù lằn về lan (mặc dầu chơi lan là thú riêng của người ở ẩn, không còn màng đến nhân tình thế thái, hoàn toàn khác nếp sống giống bão của điệp viên hành động Z-28) chàng nhớ khá nhiều, ấy thế mà chàng không hiểu tí gì về tên những giò lan đang đứng đưa trước mắt...

Chàng lầm nhảm đọc... Cửu Nghi Lan,.. Linh Lăng Lan, Dương Hải Lan... Thương Ngô Lan... Quân Sơn Lan...

Đối với Văn Bình, một nhà chơi lan có hạng những cái tên mỹ miều này lại xa lạ như cậu bé đọc danh từ chuyên môn trong tự điển khoa học của người lớn. Cửu Nghi Lan, Linh Lăng Lan, Dương Hải Lan... trong thế giới sưu tập phong lan từ đông sang tây làm quái gì có những phương danh kỳ cục như vậy !

Chàng đang băn khoăn thì sau lưng có tiếng thỏ thẻ :

— Kính mời ông vào khách đường.

Chàng quay lại. Gã Tàu thủ súng tiểu liên.

và thăng Súc biến đầu mất. Những việc xảy ra trước đó một vài phút đã trở thành mộng mị. Chẳng có cảm tưởng lạc vào thế giới chàng đang sống.

Người vừa cất tiếng, là cô gái xinh tươi, trạc 15, 16 tuổi, Nàng là người Tàu, căn cứ vào giọng Quảng Đông tròn trịa, và cách phục sức. Nàng mặc y phục bằng đoạn, một thứ đoạn trơn bóng, tha thướt, màu hồng nhạt, nàng đàn hai mũi cong cũng bằng đoạn màu hồng nhạt, tóc nàng kết bím buông rủ trên bờ vai thuôn tròn. Diện mạo nàng khá quyến rũ. Tuy nhiên thân hình nàng hơi gầy, bụng dẹp lép đã dành, bộ ngực cần thiết cũng dẹp lép nữa. Khi phục sức này cho chàng thấy nàng là gia nhân.

Nhưng chàng cũng cứ hỏi lấy lệ :

— Có là ai ?

Cô gái vòng tay, cung kính đáp :

— Cháu là a hoàn của đại nương.

Nàng nép sang bên cho Văn Bình bước vào khách đường. Căn phòng chẳng có gì hết, ngoài bốn bức tường gỗ trơn tru, nền lót đá trắng nổi vân vàng như cầm thạch Ý đại lợi. Giữa nhà kê cái bàn và hai cái ghế cũng bằng đá trắng. Một người đàn bà ngồi trong ghế bành bên trái. Văn

Bình không biết nàng bao nhiêu tuổi vì nàng đeo mạng mặt như phụ nữ Hồi giáo ngày xưa. Mạng mặt của phụ nữ Hồi giáo tương đối mỏng, đôi khi có thể nhìn thấu khuôn mặt, đây nàng mang mạng dày bằng nhung đen. Căn cứ vào thân hình, Văn Bình đoán nàng chưa già. Giọng nói cũng vậy... nàng có giọng nói trong trẻo khiến chàng có thiện cảm ngay.

Thấy chàng nàng không đứng dậy, mà chỉ đưa tay mời ngồi xuống ghế đá. Tay nàng đeo găng, nàng mặc áo dài che lấp tay chân và cổ, nên Văn Bình càng không thể đoán được già, trẻ, xấu, đẹp.

Và lại, chàng không có thời giờ suy nghĩ về tuổi tác và nhan sắc của thiếu phụ lạ, vì sau khi chàng thi lễ, nàng đã choàng chàng một chướng sừng sốt bằng cách ung dung kêu tên chàng.

— Vinh dự cho tôi được diện kiến Z. 28.

Văn Bình cố nhoèn nụ cười điềm tĩnh :

— Không dám, Vinh dự được hầu chuyện bà. Té ra bà cũng biết tôi.

— Ông là vì sao Bắc đầu, ai lại không biết. Thế nào, dạo này ông Hoàng khỏe không ?

Văn Bình khựng người :

— Thưa bà, ông tổng giám đốc của tôi vẫn quặt quẹo luôn. Lớn tuổi rồi mà, thưa bà...

Thiếu phụ nói :

— Vậy mà trí óc ông già còn khôn ngoan đáo để.

— Bà quen ông Hoàng ?

— Ông định hỏi cung tôi hả ? Đêm còn dài, còn nhiều thời giờ, tôi sẽ cho phép ông lục vấn tha hồ. Nhưng theo tập quán người Tàu chúng tôi, chủ phải tiếp khách trọng hậu, ông là khách quý nên sự thù tạc càng phải trọng hậu đặc biệt. Cũng theo tập quán nước tôi, trước khi vào chuyện người ta bàn luận ngoài lề. Nào, chúng ta bắt đầu bằng chuyện hoa lan.

— Thưa bà, tôi đến đây không phải để nghe chuyện hoa lan.

— Ông đừng đổi lòng. Hồi nãy, tôi thấy ông ngạc nhiên khi đọc tên lan. Ông ngạc nhiên là đúng. Vì đó là những tên tự tôi đặt. Cửu Nghi Lan là loại lan mang tên một rặng núi trong tỉnh Hồ Nam, Trung quốc, nơi phát nguyên ra sông Tiêu giang. Sông Trương giang chảy từ núi Dương Hải trong tỉnh Quảng Tây, đến huyện Linh Lăng thì nhập một với sông Tiêu giang. Tôi đặt tên Cửu Nghi Lan, Linh Lăng Lan, Dương Hải Lan là vậy... Ông nghe nói đến hai sông Tiêu Trương chứ?

— Thưa bà vắng. Chúng tôi là người Việt.

song thích tìm hiểu điển tích Trung Hoa. Ngày xưa, vua Thuấn đi tuần thú, và băng hà ở đất Thương Ngô bên giòng sông Tiêu Trương. Hai bà vợ của vua Thuấn là Nga Hoàng và Nữ Anh ngồi khóc không nguôi bên bờ sông, nước mắt làm đồi mồi lá tre, mối tình của hai bà đối với nhà vua sâu rộng đến nỗi người đời thường dùng hai tiếng Tiêu Trương để chỉ sự nhớ thương của trai gái. Xin lỗi bà... nếu tôi không lầm, bà mượn tích cũ Tiêu Trương đặt tên lan vì bà cũng mang trong lòng một bầu tâm sự như...

— Việc này có nhiều lý do, tâm sự u uẩn chỉ giữ một phần phụ thuộc. Lý do thứ nhất, tôi rất mê lan, nhưng vườn lan đại quý này không hẳn do tôi gây dựng, khi tôi dọn đến đây hoa lan đã nở khắp đảo. Ông ghé vườn Bách Thảo Tân gia Ba chưa ?

— Rồi.

— Nghĩa là ông đã có dịp chiêm ngưỡng những cây lan hiếm nhất được trưng bày trong Lan thất ở đó, dưới quyền bảo trợ của Hội Phong Lan Mã Lai. Lan của chúng tôi được xuất cảng đi khắp thế giới, khách du bốn phương tới đều không quên viếng Lan thất, nhưng ông Văn Bình ơi, lau trong

vườn Bách thảo, hay cả ở vườn ươm Man-dai (1), được coi là vườn ươm lan hữu danh, cũng chỉ là lan què mùa, lan bạc trung, lan được trồng trên đảo Hồng mới dịch thật lan đàn chị, lan vương giả, lan tiên nữ... Đảo Hồng này do một nhà tỉ phú ăn đặt mua tàu làm của riêng, tôi không biết rõ bao nhiêu, song nghe nói là món tiền rất lớn. Nhờ bờ đảo bằng đá lởm chởm, dựng đứng như tường thành nên đảo Hồng nghiêm nhiên trở thành vùng bất khả xâm phạm, ngoài con đường duy nhất qua hang đá, chỉ có thể liên lạc với đảo bằng phi cơ nhẹ mà thôi. Vì vậy chủ nhân đảo Hồng được tự do an dưỡng trên biển rộng với vườn lan xuất phạm. Khi tôi dọn đến đây, khu vườn đã có gần 500 giống lan khác nhau, tôi dùng phương pháp khoa học tạo thêm mấy chục giống lan mới, rồi mượn điền tịch Tiêu Tương đặt tên.

Lý do thứ hai, tôi lấy điền tịch Tiêu Tương vì gia đình bên ngoại của tôi liên hệ với Tống Dịch.

— Đại họa sĩ Tống Dịch, nổi tiếng ở Trung quốc về 8 bức tranh sông Tiêu Tương, gọi là «Tiêu

(1) đó là vườn hoa ươm lan Mandai Orchid Nurseries, bên trong có hai nhà ươm hạt giống, trên một diện tích rộng 6 mẫu tây.

Tương bát cảnh » ?

— Người ta khen ông quán triệt kim cổ trong phải ngoa. Vâng, Tống Dịch là họa sĩ 8 bức tranh Tiêu Tương từng được dân mê tranh ca tụng. Thật kỳ lạ, hầu hết con gái trong giòng họ tôi đều vẽ giỏi. Riêng tôi cũng vẽ giỏi. Và trong đời tôi đã vẽ cảnh Tiêu Tương gần trăm lần.. Con gái tôi cũng vẽ giỏi.. cũng thích vẽ cảnh sông Tiêu Tương như tôi. Ông Văn Bình, ông đã biết tôi là ai.. Ông thử nói tôi nghe.

Văn Bình đứng dậy :

— Bà là thân mẫu của hai đệ nhất giai nhân trên đảo, Văn Kiều và Văn Anh.

Thiếu phụ che mặt cũng đứng dậy :

— Đúng. Kiều Anh là con gái cưng của tôi. Tôi phải thưởng ông mới được. Các con, đâu, bưng rượu xa-rát vào đây cho ta.

Dường như mọi việc được sắp đặt từ trước, thiếu phụ vừa dứt lời thì cô gái nhỏ nhón mặc áo đoạn hồi nãy rón vào bằng cửa hông với cái khay bạc đựng ve rượu và hai chén nhỏ. Thiếu phụ khoan thai rót rượu ra chén rồi mời Văn Bình :

— Ông chỉ uống một hợp khỏi cỡ là cảm thấy tâm thần đổi khác.

Văn Bình cầm chén rượu, bộ điệu tần ngần,



thiếu phụ che miệng tím tím cười. Nàng vén góc miệng, kề chén rượu xa-rát vào môi. Khi nàng cười miệng nàng hé ra tuyệt đẹp. Tấm mạng dây cộm lại được buông xuống. Thiếu phụ nói :

— Ông sợ hả ? Rượu xa-rát này không giống thứ rượu Cheng-Ho gọi là thang-ma-phê của Hoa Đà đâu.

Văn Bình trán trán ngó thiếu phụ :

— Bà cũng biết tôi có mặt trong nhà riêng của Cheng khi hân lâm chung ?

— Biết chứ.

— Bà nghe được cuộc trò chuyện giữa Cheng và tôi.

— Dĩ nhiên.

— Tất bà là người chủ mưu. Bà có liên hệ với Hsiang-pen Lih ?

— Thong thả, ông Văn Bình. Tôi biết ông chỉ ưa huyết-ky, và ngoài thứ rượu phương tây này ra, rượu nào ông cũng chê dỡ. Chắc hẳn ông sẽ thay đổi nhận định. So sánh với xa-rát do tôi pha chế, rượu huyết-ky mới là đồ bỏ. Cheng dạy tôi cách pha chế, song tôi đã nghiên cứu, thí nghiệm thêm, cho nên rượu thuốc của tôi ngon hơn. Cheng nói đúng đấy, có khoảng 150 phép pha chế rễ cây xa-át khác nhau, phép pha chế này làm thân thể và trí

óc sáng khoái như thể mọi tế bào được đột nhiên đổi mới.

Văn Bình nhấp thử một ngụm. Vị rượu không cay, không hắc. Nó tỏa ra mùi thơm nhẹ. Lưỡi chàng dính vào rượu, chàng có ngay cảm giác như một luồng điện tê mê được truyền vào dây thần kinh vị giác ở đầu lưỡi, làm rung chuyển châu thân. Chàng đẩy cái chén cạn rượu về phía thiếu phụ.

Thiếu phụ lắc đầu :

— Ông bắt đầu yêu rượu xa-rát rồi hả ? Nhưng giờ đây ông chỉ nên dùng tạm một chén thôi. Uống chén thứ nhì sẽ đòi chén thứ ba, rồi chén thứ ba sẽ gọi chén thứ tư... Ông bằng lòng nhé. Công việc xong xuôi, tôi sẽ mời ông một bữa say túy lúy.

Thiếu phụ ra lệnh cho a-hoàn :

— Bưng ra ngoài đi con.

Ruột gan lảng lảng, Văn Bình nói :

— Thưa, rượu xa-rát của bà ngon thật.

Thiếu phụ gật đầu :

— Tôi có nhiều bộ chế đặc biệt, rượu xa-rát rót trong chén này sẽ gia tăng độ ngon nhiều lần. Nếu ông giải đáp đúng nguyện ước của tôi, ông sẽ được vừa ý.

— Nghĩa là...?

— Tôi vốn có thiện cảm với đối thủ thông minh nên trước khi ông đến đây tôi đã nhủ thầm sẽ giành cho ông mọi sự dễ dãi trong trường hợp ông giải đáp được hai câu hỏi về đời tư của tôi. Nếu ông bị xi, bắt buộc tôi phải sai gia nhân nhờ ông xuống hầm hé-tông chôn sáu dưới đáy biển. Nhưng ông đã trả lời được một, ông biết Kiều Anh là con gái tôi. Bây giờ đến câu hỏi thứ hai: tôi là ai?

— Bà là đại nương.

— Người ta tôn tôi là đại nương từ mấy chục năm nay. Ông lại nghe giai nhân của tôi gọi tôi như vậy khi ông đặt chân lên đảo Hồng. Tôi muốn ông giải thích rõ ràng, đại nương-nghĩa là gì?

— Là chỉ cả trong Thanh Hồng bang ở Tân gia Ba. Bà điều khiển tổ chức Nhất-Cửu, gồm những đảng viên từ tỉnh Phước Kiến tới.

— Ông giỏi lắm. Tuy nhiên, câu trả lời của ông vẫn chưa được đầy đủ. Trong đời tư, tôi làm gì, và tôi là ai?

— Thưa bà, xin bà thứ lỗi cho tôi đã gọi lại quá khứ. Bà là nhà y sĩ giải phẫu lỗi lạc tại bệnh viện Toàn khoa trước ngày quân đội Nhật chiếm đảo. Bà đã tản cư trên tàu Li-wo. Và bà chính là...

— Tôi chịu thua ông. Ông Văn Bình ơi... tôi

chính là vợ của khoa học gia Fat-yew. Fat chế ra hơi độc Disa, Kiều Anh là con gái Fat, nên mẹ con tôi liên hệ đến vụ này chỉ là chuyện tất nhiên. Theo hồ sơ lưu lại thì vợ chồng tôi thiệt mạng cùng thủy thủ đoàn. Sự thật là chúng tôi còn sống. Chúng tôi được đưa xuống ca-nô cấp cứu trước khi tàu đắm. Và chúng tôi trôi giạt vào một hòn đảo. Tình báo đồng minh biết chúng tôi còn sống nên bí mật cho người nhái đến tìm. Ông nghe nói đến vụ đại úy Lai-ơn chứ?

— Cuộc hành trình của hai toán biệt kích do Lai-ơn chỉ huy từ Úc Châu lên Tân gia Ba cuối năm 1943 đã được mô tả tường tận trong hồ sơ tôi đọc ở Saigon trước ngày lên đường.

— Vâng, theo hồ sơ thì dưới quyền Lai-ơn có 2 đội người nhái. Nhưng sự thật là 3. Đội thứ 3 thuộc quyền điều khiển bí mật của MI-6, họ cùng đi với Lai-ơn song sau khi Lai-ơn đánh đắm chiến hạm Nhật bằng mìn từ thạch thì đội MI-6 này ở lại. Họ móc nối được với chúng tôi. Nhưng chỉ một thời gian sau họ bị phục kích chết.

— Họ bị ai phục kích?

— Chuyện này rắc rối lắm, lần lượt tôi sẽ kể ông nghe. Cái chết của toán đội MI-6 là đòn cảnh, cáo nghiêm trọng đối với vợ chồng tôi, Do đó